

DANH SÁCH ĐIỂM RÈN LUYỆN HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2024 - 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHCT, ngày tháng năm 2025)

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Đơn vị	Điểm RL	Ghi chú
1	T2400013	Đặng Thị Hồng Anh	DB2429A1	DB	89	
2	T2400043	Trịnh Thị Ngọc Anh	DB2429A1	DB	90	
3	T2400081	Trần Thị Kim Chi	DB2429A1	DB	90	
4	T2400140	Lê Thành Đạt	DB2429A1	DB	73	
5	T2400155	Nguyễn Hải Đăng	DB2429A1	DB	75	
6	T2400159	Trần Hải Đăng	DB2429A1	DB	89	
7	T2400167	Trương Thị Hồng Đình	DB2429A1	DB	90	
8	T2400186	Phan Thị Hạnh Giao	DB2429A1	DB	90	
9	T2400213	Đặng Lâm Thanh Hạo	DB2429A1	DB	79	
10	T2400229	Huỳnh Thị Kim Hậu	DB2429A1	DB	98	
11	T2400325	Nguyễn Việt Khái	DB2429A1	DB	98	
12	T2400329	Đinh Thanh Khang	DB2429A1	DB	70	
13	T2400351	Phạm Văn Khanh	DB2429A1	DB	90	
14	T2400384	Lý Hồng Lam	DB2429A1	DB	90	
15	T2400418	Phạm Trúc Linh	DB2429A1	DB	90	
16	T2400443	Bùi Kim Luyến	DB2429A1	DB	90	
17	T2400444	Huỳnh Tấn Lực	DB2429A1	DB	84	
18	T2400451	Lê Minh Lý	DB2429A1	DB	90	
19	T2400474	Trần Thị Muội	DB2429A1	DB	90	
20	T2400486	Chau Ka Ra Na	DB2429A1	DB	88	
21	T2400516	Trần Thị Kim Ngân	DB2429A1	DB	86	
22	T2400598	Nguyễn Thị Yến Nhi	DB2429A1	DB	90	
23	T2400643	Nguyễn Trung Nhựt	DB2429A1	DB	88	
24	T2400661	Đặng Nguyễn Phú	DB2429A1	DB	79	
25	T2400662	Lý Nguyễn Phú	DB2429A1	DB	72	
26	T2400689	Võ Hồng Huy Quang	DB2429A1	DB	85	
27	T2400738	Phù Mỹ Tâm	DB2429A1	DB	90	
28	T2400748	Nguyễn Thị Kim Tiền	DB2429A1	DB	90	
29	T2400757	Lê Văn Nhựt Tinh	DB2429A1	DB	90	
30	T2400774	Nguyễn Đạt Tới	DB2429A1	DB	90	
31	T2400779	Nguyễn Tuấn Tú	DB2429A1	DB	100	
32	T2400810	Lê Phước Hoài Thanh	DB2429A1	DB	78	
33	T2400827	Nguyễn Ngọc Thảo	DB2429A1	DB	71	
34	T2400834	Nguyễn Văn Thật	DB2429A1	DB	88	
35	T2400844	Nguyễn Trí Thiện	DB2429A1	DB	81	
36	T2400845	Phạm Vũ Thiện	DB2429A1	DB	87	
37	T2400862	Nguyễn Song Thơ	DB2429A1	DB	96	
38	T2400906	Trần Thị Anh Thư	DB2429A1	DB	77	
39	T2400945	Nguyễn Thị Bảo Trân	DB2429A1	DB	90	
40	T2400974	Trần Thị Thanh Trúc	DB2429A1	DB	90	
41	T2401012	Trần Xuân Vĩnh	DB2429A1	DB	89	

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Đơn vị	Điểm RL	Ghi chú
42	T2401036	Lê Phúc Xuân	DB2429A1	DB	100	
43	T2401052	Nguyễn Thị Như Ý	DB2429A1	DB	72	
44	T2400077	Tạ Ngọc Châu	DB2429A2	DB	83	
45	T2400130	Phan Thị Hồng Đào	DB2429A2	DB	74	
46	T2400233	Phạm Tấn Hậu	DB2429A2	DB	70	
47	T2400255	Phạm Thị Ý Hôn	DB2429A2	DB	87	
48	T2400261	Nguyễn Thị Mỹ Huệ	DB2429A2	DB	68	
49	T2400263	Chung Quốc Huy	DB2429A2	DB	65	
50	T2400273	Lê Thị Lệ Huyền	DB2429A2	DB	69	
51	T2400280	Đặng Huỳnh	DB2429A2	DB	61	
52	T2400281	Hồ Mai Huỳnh	DB2429A2	DB	65	
53	T2400303	Nguyễn Tuấn Kiệt	DB2429A2	DB	65	
54	T2400304	Nguyễn Tuấn Kiệt	DB2429A2	DB	72	
55	T2400367	Dương Đăng Khoa	DB2429A2	DB	87	
56	T2400506	Lương Thanh Ngân	DB2429A2	DB	79	
57	T2400550	Võ Thị Kim Ngọc	DB2429A2	DB	79	
58	T2400570	Võ Thanh Nguyễn	DB2429A2	DB	70	
59	T2400572	Trần Thị Thu Nguyệt	DB2429A2	DB	65	
60	T2400578	Lưu Thanh Nhân	DB2429A2	DB	71	
61	T2400611	Lâm Quang Nhiều	DB2429A2	DB	72	
62	T2400623	Huỳnh Thảo Như	DB2429A2	DB	69	
63	T2400628	Nguyễn Ngọc Tâm Như	DB2429A2	DB	82	
64	T2400637	Trương Thị Quỳnh Như	DB2429A2	DB	72	
65	T2400640	Lê Khánh Nhựt	DB2429A2	DB	75	
66	T2400654	Lê Văn Phi	DB2429A2	DB	70	
67	T2400684	Tô Hoài Phương	DB2429A2	DB	69	
68	T2400693	Đinh Lê Phú Quý	DB2429A2	DB	84	
69	T2400710	Bùi Quan Quyền	DB2429A2	DB	68	
70	T2400713	Nguyễn Như Quỳnh	DB2429A2	DB	71	
71	T2400843	Nguyễn Ngọc Thiện	DB2429A2	DB	80	
72	T2400846	Lê Phương Thiệu	DB2429A2	DB	78	
73	T2400854	Trần Văn Thịnh	DB2429A2	DB	75	
74	T2400882	Hồ Lê Minh Thư	DB2429A2	DB	79	
75	T2400926	Nguyễn Bích Trâm	DB2429A2	DB	82	
76	T2400937	Lê Bùi Huế Trân	DB2429A2	DB	97	
77	T2400940	Lê Thị Quyền Trân	DB2429A2	DB	69	
78	T2401009	Nguyễn Thanh Vinh	DB2429A2	DB	80	
79	T2401019	Chau Chanh Đa Ra Vúth	DB2429A2	DB	69	
80	T2400010	Phạm Huỳnh Thúy An	DB2429A3	DB	80	
81	T2400035	Nguyễn Trần Trúc Anh	DB2429A3	DB	78	
82	T2400050	Võ Bùi Đình Bảo	DB2429A3	DB	78	
83	T2400058	Nguyễn Hữu Bằng	DB2429A3	DB	80	
84	T2400079	Đỗ Thị Mỹ Chi	DB2429A3	DB	66	
85	T2400128	Huỳnh Hữu Đang	DB2429A3	DB	68	
86	T2400135	Huỳnh Phát Đạt	DB2429A3	DB	81	
87	T2400203	Nguyễn Nhật Hào	DB2429A3	DB	76	
88	T2400209	Nguyễn Như Hào	DB2429A3	DB	78	

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Đơn vị	Điểm RL	Ghi chú
89	T2400217	Bằng Thị Ngọc Hân	DB2429A3	DB	85	
90	T2400230	Neáng Hậu	DB2429A3	DB	78	
91	T2400242	Huỳnh Phước Hiệp	DB2429A3	DB	72	
92	T2400277	Trần Thị Mỹ Huyền	DB2429A3	DB	100	
93	T2400284	Nguyễn Như Huỳnh	DB2429A3	DB	72	
94	T2400296	Huỳnh Trung Kiên	DB2429A3	DB	74	
95	T2400314	Chanh Sốc Kha	DB2429A3	DB	83	
96	T2400353	Đặng Minh Khánh	DB2429A3	DB	72	
97	T2400374	Nguyễn Hoàng Khôi	DB2429A3	DB	77	
98	T2400395	Trần Huỳnh Lâm	DB2429A3	DB	70	
99	T2400401	Trần Thị Bích Liên	DB2429A3	DB	76	
100	T2400465	Bùi Văn Minh	DB2429A3	DB	100	
101	T2400472	Đặng Thị Kiều Muội	DB2429A3	DB	85	
102	T2400490	Trần Khoa Nam	DB2429A3	DB	78	
103	T2400509	Mai Tuyết Ngân	DB2429A3	DB	78	
104	T2400535	Lê Thị Kim Ngọc	DB2429A3	DB	80	
105	T2400571	Phạm Thị Minh Nguyệt	DB2429A3	DB	85	
106	T2400573	Trình Thị Ánh Nguyệt	DB2429A3	DB	83	
107	T2400657	Lư Thanh Phong	DB2429A3	DB	83	
108	T2400687	Nguyễn Thị Kim Phụng	DB2429A3	DB	85	
109	T2400703	Đỗ Thị Phương Quyên	DB2429A3	DB	82	
110	T2400711	Nguyễn Thị Ngọc Quyên	DB2429A3	DB	82	
111	T2400718	Huỳnh Thành Sang	DB2429A3	DB	85	
112	T2400766	Nguyễn Ánh Tỏa	DB2429A3	DB	85	
113	T2400835	Huỳnh Thị Kim The	DB2429A3	DB	76	
114	T2400852	Phạm Trịnh Trường Thịnh	DB2429A3	DB	79	
115	T2400888	Lê Anh Thư	DB2429A3	DB	85	
116	T2401016	Nguyễn Hồng Vũ	DB2429A3	DB	72	
117	T2401032	Nguyễn Thị Trúc Vy	DB2429A3	DB	83	
118	T2400057	Nguyễn Huỳnh Hữu Bằng	DB2429A4	DB	61	
119	T2400067	Trần Hạ Cơ	DB2429A4	DB	75	
120	T2400115	Trần Khánh Duy	DB2429A4	DB	77	
121	T2400120	Lê Thanh Dũng	DB2429A4	DB	75	
122	T2400170	Huỳnh Thị Cẩm Đoan	DB2429A4	DB	81	
123	T2400171	Lê Thị Kim Đoan	DB2429A4	DB	70	
124	T2400206	Trần Nhật Hào	DB2429A4	DB	64	
125	T2400227	Vương Thị Gia Hân	DB2429A4	DB	70	
126	T2400236	Nguyễn Thị Kim Hiên	DB2429A4	DB	87	
127	T2400279	Bùi Mạnh Huỳnh	DB2429A4	DB	66	
128	T2400313	Thân Thị Mỹ Kim	DB2429A4	DB	71	
129	T2400340	Nguyễn Phúc Khang	DB2429A4	DB	68	
130	T2400355	Lê Duy Khánh	DB2429A4	DB	87	
131	T2400438	Mai Vũ Luân	DB2429A4	DB	76	
132	T2400459	Nguyễn Thị Mãi	DB2429A4	DB	75	
133	T2400467	Lê Hào Minh	DB2429A4	DB	73	
134	T2400513	Nguyễn Thị Kim Ngân	DB2429A4	DB	77	
135	T2400529	Lê Chí Ngoan	DB2429A4	DB	83	

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Đơn vị	Điểm RL	Ghi chú
136	T2400560	Nguyễn Thị Thu Nguyên	DB2429A4	DB	72	
137	T2400562	Phan Đông Nguyên	DB2429A4	DB	83	
138	T2400606	Đào Minh Nhí	DB2429A4	DB	79	
139	T2400629	Nguyễn Thị Ngọc Như	DB2429A4	DB	73	
140	T2400669	Danh Nguyễn Phúc	DB2429A4	DB	70	
141	T2400675	Trương Minh Phúc	DB2429A4	DB	66	
142	T2400700	Bùi Ngọc Quý	DB2429A4	DB	100	
143	T2400733	Lê Chí Tài	DB2429A4	DB	68	
144	T2400780	Phan Thị Cẩm Tú	DB2429A4	DB	73	
145	T2400785	Nguyễn Hoàng Tuấn	DB2429A4	DB	66	
146	T2400797	Trần Thị Hồng Tươi	DB2429A4	DB	80	
147	T2400802	Nguyễn Văn Thạch	DB2429A4	DB	72	
148	T2400820	Bùi Hiếu Thảo	DB2429A4	DB	87	
149	T2400840	Cao Quốc Thích	DB2429A4	DB	73	
150	T2400874	Nguyễn Thị Minh Thùy	DB2429A4	DB	65	
151	T2400894	Nguyễn Thị Minh Thư	DB2429A4	DB	78	
152	T2400903	Trần Kim Thư	DB2429A4	DB	77	
153	T2400942	Lý Huyền Trân	DB2429A4	DB	69	
154	T2400973	Trần Thị Hồng Trúc	DB2429A4	DB	79	
155	T2401023	Lê Nguyễn Thảo Vy	DB2429A4	DB	70	
156	T2401042	Nguyễn Thị Mỹ Xuyên	DB2429A4	DB	74	
157	T2400006	Trần Trung Ái	DB2429A5	DB	77	
158	T2400025	Nguyễn Đức Anh	DB2429A5	DB	75	
159	T2400033	Nguyễn Thị Lan Anh	DB2429A5	DB	68	
160	T2400040	Phan Thanh Phương Anh	DB2429A5	DB	73	
161	T2400094	Nguyễn Thị Diệu	DB2429A5	DB	85	
162	T2400095	Trần Hoài Doanh	DB2429A5	DB	78	
163	T2400114	Nguyễn Thị Thúy Duyệt	DB2429A5	DB	84	
164	T2400145	Nguyễn Thành Đạt	DB2429A5	DB	77	
165	T2400153	Lâm Phương Đăng	DB2429A5	DB	76	
166	T2400157	Phan Hải Đăng	DB2429A5	DB	74	
167	T2400180	Trần Thế Em	DB2429A5	DB	75	
168	T2400195	Hồ Chí Hải	DB2429A5	DB	72	
169	T2400232	Nguyễn Trung Hậu	DB2429A5	DB	75	
170	T2400266	Huỳnh Gia Huy	DB2429A5	DB	75	
171	T2400293	Trần Gia Hưng	DB2429A5	DB	80	
172	T2400402	Phan Thị Thúy Liễu	DB2429A5	DB	80	
173	T2400422	Châu Ngọc Yến Loan	DB2429A5	DB	78	
174	T2400433	Chung Bảo Luân	DB2429A5	DB	86	
175	T2400475	Võ Thị Ngọc Muội	DB2429A5	DB	80	
176	T2400500	Võ Văn Ngà	DB2429A5	DB	74	
177	T2400527	Huỳnh Trung Nghĩa	DB2429A5	DB	81	
178	T2400538	Nguyễn Bảo Ngọc	DB2429A5	DB	85	
179	T2400584	Trần Hồng Hát Nhân	DB2429A5	DB	69	
180	T2400647	Nguyễn Kim Pha	DB2429A5	DB	75	
181	T2400667	Cao Ngọc Phúc	DB2429A5	DB	76	
182	T2400670	Huỳnh Hồ Minh Phúc	DB2429A5	DB	80	

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Đơn vị	Điểm RL	Ghi chú
183	T2400705	Nguyễn Hồng Quyên	DB2429A5	DB	64	
184	T2400708	Phạm Mỹ Quyên	DB2429A5	DB	62	
185	T2400726	Nguyễn Thanh Sơn	DB2429A5	DB	77	
186	T2400739	Trần Thành Tâm	DB2429A5	DB	78	
187	T2400764	Trần Lê Hoàng Tính	DB2429A5	DB	83	
188	T2400836	Nguyễn Việt Thi	DB2429A5	DB	78	
189	T2400838	Phạm Thị Thi	DB2429A5	DB	78	
190	T2400857	Trần Kim Thoa	DB2429A5	DB	69	
191	T2400866	Dương Minh Thuận	DB2429A5	DB	75	
192	T2400913	Nguyễn Ngọc Thy	DB2429A5	DB	80	
193	T2401044	Võ Thị Bảo Xuyên	DB2429A5	DB	69	
194	T2401075	Nguyễn Chí Vĩ	DB2429A5	DB	71	
195	T2400069	Nguyễn Thị Kim Cương	DB2429A6	DB	82	
196	T2400092	Lê Thị Ngọc Diệp	DB2429A6	DB	82	
197	T2400098	Tạ Quốc Dũng	DB2429A6	DB	79	
198	T2400109	Nguyễn Hữu Duy	DB2429A6	DB	75	
199	T2400124	Triệu Hùng Dương	DB2429A6	DB	77	
200	T2400138	Lại Công Đạt	DB2429A6	DB	78	
201	T2400189	Trần Thanh Giàu	DB2429A6	DB	73	
202	T2400196	Trần Thị Mỹ Hạnh	DB2429A6	DB	95	
203	T2400223	Nguyễn Thị Ngọc Hân	DB2429A6	DB	82	
204	T2400287	Nguyễn Thị Như Huỳnh	DB2429A6	DB	77	
205	T2400326	Dư Sử Phúc Khang	DB2429A6	DB	68	
206	T2400330	Đỗ Nhật Khang	DB2429A6	DB	70	
207	T2400399	Nguyễn Ngọc Liêm	DB2429A6	DB	71	
208	T2400425	Lê Bảo Long	DB2429A6	DB	74	
209	T2400429	Võ Thái Long	DB2429A6	DB	78	
210	T2400437	Hứa Vỹ Luân	DB2429A6	DB	77	
211	T2400454	Huỳnh Tuyết Mai	DB2429A6	DB	82	
212	T2400456	Trần Kim Mai	DB2429A6	DB	90	
213	T2400460	Nguyễn Ngọc Thiện Mạnh	DB2429A6	DB	72	
214	T2400498	Nguyễn Thanh Nga	DB2429A6	DB	78	
215	T2400539	Nguyễn Bích Ngọc	DB2429A6	DB	82	
216	T2400541	Nguyễn Phương Ngọc	DB2429A6	DB	89	
217	T2400555	Ngô Thảo Nguyên	DB2429A6	DB	71	
218	T2400568	Khuru Gia Nguyễn	DB2429A6	DB	72	
219	T2400569	Phạm Trọng Nguyễn	DB2429A6	DB	84	
220	T2400639	Lại Minh Nhựt	DB2429A6	DB	78	
221	T2400653	Trần Minh Nhân Phát	DB2429A6	DB	76	
222	T2400725	Nguyễn Chí Sơn	DB2429A6	DB	80	
223	T2400742	Trương Minh Tấn	DB2429A6	DB	87	
224	T2400750	Đào Huỳnh Việt Tiến	DB2429A6	DB	88	
225	T2400796	Viên Thị Ngọc Tuyết	DB2429A6	DB	80	
226	T2400829	Phạm Thị Thảo	DB2429A6	DB	82	
227	T2400842	Nguyễn Chí Thiện	DB2429A6	DB	72	
228	T2400853	Trần Trường Thịnh	DB2429A6	DB	100	
229	T2400869	Nguyễn Văn Thuận	DB2429A6	DB	88	

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Đơn vị	Điểm RL	Ghi chú
230	T2400972	Thái Thanh Trúc	DB2429A6	DB	68	
231	T2401050	Nguyễn Như Ý	DB2429A6	DB	63	
232	T2401054	Phạm Diệu Ý	DB2429A6	DB	82	
233	T2400039	Phạm Trần Hải Anh	DB2429A7	DB	74	
234	T2400048	Nguyễn Gia Bảo Bảo	DB2429A7	DB	67	
235	T2400064	Phan Minh Bửu	DB2429A7	DB	77	
236	T2400075	Võ Thị Bích Chân	DB2429A7	DB	78	
237	T2400084	Phạm Thành Chiêu	DB2429A7	DB	81	
238	T2400091	Nguyễn Thúy Diễm	DB2429A7	DB	78	
239	T2400137	Huỳnh Văn Đạt	DB2429A7	DB	77	
240	T2400173	Lê Thành Đoàn	DB2429A7	DB	80	
241	T2400193	Phạm Thị Kim Hà	DB2429A7	DB	74	
242	T2400199	Lê Nhật Hào	DB2429A7	DB	80	
243	T2400211	Trần Văn Hảo	DB2429A7	DB	77	
244	T2400215	Trần Gia Hạo	DB2429A7	DB	73	
245	T2400237	Định Thị Thu Hiền	DB2429A7	DB	70	
246	T2400269	Trần Khánh Huy	DB2429A7	DB	69	
247	T2400285	Nguyễn Thị Mỹ Huỳnh	DB2429A7	DB	83	
248	T2400321	Trương Minh Khả	DB2429A7	DB	80	
249	T2400334	Lê Hoàng Khang	DB2429A7	DB	75	
250	T2400380	Chau Thị Tha La	DB2429A7	DB	71	
251	T2400381	Pha La	DB2429A7	DB	73	
252	T2400471	Đoàn Hồng Mơ	DB2429A7	DB	83	
253	T2400479	Phạm Thị Bé My	DB2429A7	DB	83	
254	T2400520	Huỳnh Thanh Nghi	DB2429A7	DB	73	
255	T2400528	Nguyễn Văn Nghĩa	DB2429A7	DB	73	
256	T2400548	Trịnh Thị Mỹ Ngọc	DB2429A7	DB	89	
257	T2400590	Phan Thế Nhật	DB2429A7	DB	77	
258	T2400591	Trương Thanh Nhật	DB2429A7	DB	82	
259	T2400634	Phạm Thị Huỳnh Như	DB2429A7	DB	93	
260	T2400674	Trần Hữu Phúc	DB2429A7	DB	82	
261	T2400676	Trần Như Phụng	DB2429A7	DB	90	
262	T2400685	Trần Thị Chúc Phương	DB2429A7	DB	74	
263	T2400692	Nguyễn Gia Qui	DB2429A7	DB	77	
264	T2400720	Phạm Quang Sang	DB2429A7	DB	78	
265	T2400724	Danh Thanh Sao	DB2429A7	DB	83	
266	T2400740	Lâm Hoàng Tân	DB2429A7	DB	78	
267	T2400769	Nguyễn Song Toàn	DB2429A7	DB	83	
268	T2400795	Đinh Thị Mỹ Tuyết	DB2429A7	DB	78	
269	T2400848	Huỳnh Phúc Thịnh	DB2429A7	DB	81	
270	T2400867	Huỳnh Thái Thuận	DB2429A7	DB	83	
271	T2400875	Hồ Thị Thu Thủy	DB2429A7	DB	66	
272	T2400898	Trần Anh Thư	DB2429A7	DB	83	
273	T2400927	Nguyễn Thị Bích Trâm	DB2429A7	DB	80	
274	T2400948	Phạm Huyền Trân	DB2429A7	DB	83	
275	T2401074	Nguyễn Trọng Thế	DB2429A7	DB	73	
276	T2400012	Trương Thị Dân An	DB2429A8	DB	74	

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Đơn vị	Điểm RL	Ghi chú
277	T2400016	Huỳnh Bảo Anh	DB2429A8	DB	70	
278	T2400034	Nguyễn Thị Mai Anh	DB2429A8	DB	83	
279	T2400037	Phạm Lan Anh	DB2429A8	DB	70	
280	T2400041	Phan Văn Anh	DB2429A8	DB	71	
281	T2400146	Phạm Hà Vững Đạt	DB2429A8	DB	70	
282	T2400245	Lê Chí Hiếu	DB2429A8	DB	80	
283	T2400248	Tô Cẩm Hiếu	DB2429A8	DB	72	
284	T2400260	Nguyễn Gia Huệ	DB2429A8	DB	66	
285	T2400302	Nguyễn Quốc Kiệt	DB2429A8	DB	77	
286	T2400312	Nguyễn Thị Thiên Kim	DB2429A8	DB	77	
287	T2400405	Dương Chí Linh	DB2429A8	DB	77	
288	T2400428	Trang Lê Huỳnh Long	DB2429A8	DB	73	
289	T2400466	Hồng Trung Minh	DB2429A8	DB	71	
290	T2400563	Rô Trí Nguyên	DB2429A8	DB	78	
291	T2400690	Nguyễn Hồng Quân	DB2429A8	DB	80	
292	T2400730	Cao Bá Tài	DB2429A8	DB	70	
293	T2400736	Dương Huỳnh Thanh Tâm	DB2429A8	DB	78	
294	T2400752	Phan Diệp Tiến	DB2429A8	DB	90	
295	T2400813	Nguyễn Phương Thanh	DB2429A8	DB	90	
296	T2400850	Nguyễn Trường Thịnh	DB2429A8	DB	66	
297	T2400900	Trần Anh Thư	DB2429A8	DB	87	
298	T2400955	Diệp Minh Trí	DB2429A8	DB	82	
299	T2400961	Lê Phước Triệu	DB2429A8	DB	87	
300	T2400983	Lê Tuyết Uyên	DB2429A8	DB	80	
301	T2400988	Nguyễn Thị Thúy Vân	DB2429A8	DB	83	
302	T2401026	Lưu Nguyễn Tường Vy	DB2429A8	DB	82	
303	T2401055	Phạm Khả Ý	DB2429A8	DB	76	
304	T2401072	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	DB2429A8	DB	76	
305	T2401073	Nguyễn Quang Linh	DB2429A8	DB	78	
306	T2401078	Trần Thị Thanh Nga	DB2429A8	DB	80	
307	T2401086	Đặng Vũ Thảo Ngọc	DB2429A8	DB	71	
308	T2400023	Lưu Minh Anh	DB2429A9	DB	80	
309	T2400059	Võ Nguyễn Bằng	DB2429A9	DB	76	
310	T2400461	Chau Ly Som Máth	DB2429A9	DB	75	
311	T2400485	Phạm Thị Mỹ	DB2429A9	DB	78	
312	T2400488	Lê Nam	DB2429A9	DB	69	
313	T2400583	Từ Thị Phương Nhân	DB2429A9	DB	73	
314	T2400635	Trần Thị Như	DB2429A9	DB	82	
315	T2400756	Dương Phú Tình	DB2429A9	DB	66	
316	T2400897	Thái Võ Minh Thư	DB2429A9	DB	94	
317	T2400915	Hồ Thùy Trang	DB2429A9	DB	74	
318	T2400923	Lê Ngọc Khánh Trâm	DB2429A9	DB	68	
319	T2400930	Nguyễn Thị Quỳnh Trâm	DB2429A9	DB	73	
320	T2400936	Lê Bảo Trân	DB2429A9	DB	90	
321	T2400965	Võ Khánh Trình	DB2429A9	DB	71	
322	T2400979	Nguyễn Minh Trường	DB2429A9	DB	74	
323	T2400981	Trần Quốc Trường	DB2429A9	DB	67	

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Đơn vị	Điểm RL	Ghi chú
324	T2400996	Nguyễn Phan Thảo Vi	DB2429A9	DB	65	
325	T2401000	Huỳnh Chí Vĩ	DB2429A9	DB	83	
326	T2401004	Nguyễn Quốc Việt	DB2429A9	DB	77	
327	T2401005	Đỗ Trần Quang Vinh	DB2429A9	DB	65	
328	T2401028	Nguyễn Ngọc Thúy Vy	DB2429A9	DB	80	
329	T2401033	Nguyễn Thúy Vy	DB2429A9	DB	70	
330	T2401038	Phan Thanh Xuân	DB2429A9	DB	67	
331	T2401043	Trần Thị Bảo Xuyên	DB2429A9	DB	71	
332	T2401047	Đinh Thị Như Ý	DB2429A9	DB	73	
333	T2401057	Trần Ngọc Như Ý	DB2429A9	DB	84	
334	T2401067	Nguyễn Ngọc Yên	DB2429A9	DB	78	
335	T2401070	Lê Thị Trúc My	DB2429A9	DB	71	
336	T2401071	Nguyễn Thị Mỹ Quyên	DB2429A9	DB	65	
337	T2401077	Nguyễn Trọng Bằng	DB2429A9	DB	70	
338	T2401079	Huỳnh Tấn Bửu	DB2429A9	DB	82	
339	T2401080	Huỳnh Thị Anh Thư	DB2429A9	DB	80	
340	T2401084	Nguyễn Hoàng Hiểu Linh	DB2429A9	DB	71	
341	T2401085	Phạm Nguyễn Trung Thành	DB2429A9	DB	77	
342	T2401087	Trần Thị Ngọc	DB2429A9	DB	74	
343	T2401088	Chau Sóc Nam	DB2429A9	DB	70	
344	T2401089	Nguyễn Tấn Lộc	DB2429A9	DB	75	

* Tổng danh sách **344** sinh viên./.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ